

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-KL

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

V/v tổng hợp thông kê số liệu về cây xanh đô thị, cây xanh phân tán đã được triển khai, trồng trong năm 2023 theo Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi: Sở Xây dựng.

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Văn bản số 7321/SXD-HT ngày 23/10/2023 của Sở Xây dựng về việc đề nghị báo cáo định kỳ quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh năm 2023. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp kết quả trồng cây xanh phân tán năm 2023 theo Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh về trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

1. Công tác triển khai thực hiện

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh về trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Xây dựng hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai, cân đối, bố trí kinh phí tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch; đồng thời phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tập huấn, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ, sử dụng, phát triển rừng, phát triển cây xanh trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch (Giai đoạn 2021-2025, toàn tỉnh trồng ít nhất 34,5 triệu cây xanh; trong đó năm 2023 trồng khoảng 7,095 triệu cây xanh). Ngoài ra, nhằm cụ thể hóa Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu cho UBND tỉnh đơn đốc các địa phương rà soát quỹ đất để bổ sung vào kế hoạch trồng rừng, trồng cây xanh năm 2023 và giai đoạn 2021-2025, đảm bảo hoàn thành kế hoạch được giao theo Đề án.

Kết quả: Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm phối hợp với Đài Phát thanh truyền hình tỉnh thường xuyên tuyên truyền trên sóng truyền hình; phối hợp với Tỉnh đoàn kêu gọi, vận động toàn dân tham gia trồng cây, trồng rừng, tạo nên phong trào thường xuyên, liên tục, hiệu quả trong toàn xã hội; phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật trồng cây xanh (đã tổ chức được 25 lớp tập huấn kỹ thuật trồng cây xanh, 150 cuộc tuyên truyền cấp thôn, bản), qua đó đã nâng cao nhận thức,

trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ, sử dụng, phát triển rừng, phát triển cây xanh trên địa bàn tỉnh.

2. Kết quả đạt được

Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã trồng được 5.694,2/7.095 triệu cây xanh, đạt 80,25% Kế hoạch, trong đó:

- Trồng rừng tập trung: 261,8 ha tương đương 394,2 nghìn cây
- Trồng cây xanh phân tán: 5.300 triệu cây (khu vực đô thị 843 nghìn cây, khu vực nông thôn 4.457 triệu cây)

(Chi tiết theo Phụ biểu gửi kèm).

Đề nghị Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, KL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đức Thuận

Phụ biểu: KẾT QUẢ TRỒNG CÂY XANH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2023
(Kèm theo Công văn số /SNN&PTNT-KL ngày /11/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

TT	Hạng mục	Kế hoạch giao		Tiến độ thực hiện đến 30/10/2023		Ghi chú
		Diện tích (ha)	Quy số cây tương đương (nghìn cây)	Diện tích (ha)	Quy số cây tương đương (nghìn cây)	
I	Trồng rừng tập trung	525,8	900	261,8	394,2	
1	Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng	80	186,6	61,8	74,2	
2	Trồng mới rừng sản xuất	445,8	713,4	200	320	
II	Trồng cây xanh phân tán		6.195		5.300	
1	Khu vực đô thị: đường phố, công viên, vườn hoa, quảng trường; trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, các công trình tín ngưỡng, vườn nhà và các công trình công cộng khác.		986		843	
2	Khu vực nông thôn: vườn nhà, hành lang giao thông, ven sông, kênh, mương, bờ vùng, bờ thửa, nương rẫy; trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, các công trình tín ngưỡng và các công trình công cộng khác,...		5.209		4.457	
	Tổng cộng (I+II)	525,8	7.095	636	5.694,2	80,25%